

Bản án số: 119/2022/HS-PT
Ngày 10-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang.

Ông Lê Sỹ Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành H và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H và các bị cáo khác đối với Bản án số: 205/2021/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thành H sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1966 và bà Phan Thị L sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24 tháng 4 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2017 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngày 14 tháng 02 năm 2018, chấp hành xong thời gian thử thách; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05 tháng 9 năm 2020 đến ngày 12 tháng 9 năm 2020, sau đó được tại ngoại đến nay.

2. Ngô Duy T sinh năm 1977 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký tạm trú: khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Ngô Xuân T sinh năm 1935 và bà Phan Thị S sinh năm 1945; có vợ và có 04 con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: năm 2015, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2015. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05 tháng 9 năm 2020 đến ngày 12 tháng 9 năm 2020, sau đó được tại ngoại đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Duy T:* Ông Trần Hữu Tuấn, Luật sư thuộc Công ty Luật Bản Luật - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, còn có 05 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc N, Lê Minh P, Nguyễn Thành H, Ngô Duy T, Lê Minh Ta, Phạm Ngọc A và Hà Văn S có mối quan hệ là bạn bè với nhau.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Quốc N, Lê Minh P, Nguyễn Thành H, Ngô Duy T, Lê Minh Ta, Phạm Ngọc A và Hà Văn S tổ chức uống bia tại nhà của Nam thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, thì tất cả ngừng uống bia. Lúc này, N rủ P, H, T, Ta, A, S chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bầu cua, thì tất cả đồng ý. Sau đó, N lấy một bộ bầu cua có sẵn trong nhà của N ra để tất cả cùng chơi. N đứng ra làm cái, những người chơi còn lại đặt tiền mỗi lần đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, nhận được tin báo của nhân dân tại nhà của N có một số đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T phối hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính nhà của N thì phát hiện và bắt quả tang N, P, H, T, Ta, A đang chơi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.600.000 đồng. Riêng Hà Văn S bỏ chạy thoát. Lực lượng Công an tiến hành mời N, P, H, T, Ta, A về trụ sở Công an phường T để làm việc. Qua làm việc N, P, H, T, Ta, A khai nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bầu cua. Đến ngày 07 tháng 9 năm 2020, Sang đến Công an phường T đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc cùng với N, P, H, T, Ta, A vào ngày 05 tháng 9 năm 2020 tại nhà của N.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Thành H, Ngô Duy T, Lê Minh Ta, Phạm Ngọc A, Hà Văn S, Lê Minh P khai nhận như sau:

Nguyễn Quốc N khai nhận: ngày 05 tháng 9 năm 2020, N chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bầu cua cùng với P, H, T, Ta, A, S tại nhà của N. Quá trình chơi, N làm cái, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000

đồng. N sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an vào bắt quả tang, N ném hết số tiền vào trong chiếu bạc nên không biết thắng, thua bao nhiêu.

Nguyễn Thành H mang theo số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, H không thắng, không thua và bị thu giữ số tiền 2.500.000 đồng.

Ngô Duy T mang theo số tiền 800.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, T ném hết số tiền vào trong chiếu bạc nên không biết thắng, thua bao nhiêu.

Lê Minh Ta mang theo số tiền 28.500.000 đồng và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, Ta không thắng, không thua và bị thu giữ số tiền 28.500.000 đồng.

Phạm Ngọc A mang theo số tiền 42.200.000 đồng và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, A thua số tiền 200.000 đồng và bị thu giữ số tiền 42.000.000 đồng.

Hà Văn S mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, S ném toàn bộ số tiền vào trong chiếu bạc và chạy thoát nên không biết thắng hay thua bao nhiêu.

Lê Minh P mang theo số tiền 140.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, P thua số tiền 100.000 đồng và bị thu giữ số tiền 40.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2021/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 9 năm 2020 đến ngày 12 tháng 9 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Ngô Duy T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 9 năm 2020 đến ngày 12 tháng 9 năm 2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Quốc N 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Lê Minh Ta 30.000.000 đồng, bị cáo Lê Minh P 20.000.000 đồng, bị cáo Hà Văn S 30.000.000 đồng, bị cáo Phạm Ngọc A 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, Nguyễn Thành H có đơn kháng cáo xin chuyển từ hình phạt tù, sang hình phạt tiền.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, bị cáo Ngô Duy T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, bị cáo H kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo T xác định bị cáo mặc dù nhân thân bị kết án nhưng việc bị kết án đã lâu, bị cáo dùng số tiền đánh bạc không lớn, vai trò của bị cáo trong vụ án là không đáng kể, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thanh, cho bị cáo Thanh được hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: ngày 05 tháng 9 năm 2020, tại nhà của Nguyễn Quốc N thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Thành H, Ngô Duy T, Lê Minh Ta, Phạm Ngọc A, Hà Văn S, Lê Minh P đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bầu cua thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.640.000 đồng. Do

đó, Tòa án nhân dân thị xã T xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau được, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hiệp xin chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, bị cáo T dùng số tiền đánh bạc không lớn, nhân thân bị kết án từ năm 2015 đã xóa án tích từ lâu, vai trò của bị cáo trong vụ án chỉ là người đánh bạc, bị cáo không rủ rê người khác đánh bạc, không tham gia làm cái nên vai trò của bị cáo trong vụ án là không đáng kể, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và đảm bảo công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương, đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Duy Thanh.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa phù hợp. Quan điểm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H là phù hợp.

[7] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo T đề nghị cho bị cáo T được hưởng án treo là có căn cứ.

[8] Do kháng cáo của bị cáo Ngô Duy T được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành H không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều

356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2021/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đối với phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 9 năm 2020 đến ngày 12 tháng 9 năm 2020.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Duy T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2021/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về hình phạt của bị cáo Ngô Duy T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Ngô Duy T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10 tháng 6 năm 2022).

Giao bị cáo Ngô Duy T về cho Ủy ban nhân dân phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Ngô Duy T không phải nộp.

Bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

